**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

**NHÓM:**

**\*Mục tiêu:**

- Phân biệt được các lĩnh vực KHTN dựa vào đối tượng nghiên cứu.

- Phân biệt được các vật sống và vật không sống dựa vào các đặc điểm đặc trưng.

**\*Nhiệm vụ:**

- Dụng cụ, hóa chất, vật liệu, vật thể theo bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thí nghiệm 1** | **Thí nghiệm 2** | **Thí nghiệm 3**  **(Quan sát video)** | **Thí nghiệm 4** |
| - 1 tờ giấy | - 1 cốc chứa nước vôi trong.  - 1 ống hút. | - Một ít hạt đậu xanh.  - 2 chậu nhỏ.  - Nước.  - Bông.  - Đất. | - Quả Địa Cầu.  - Đèn pin. |

* HS tiến hành thí nghiệm, thảo luận và ghi kết quả vào bảng nhóm

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thí nghiệm** | **Câu hỏi nghiên cứu** | **Đối tượng nghiên cứu** | **Lĩnh vực KHTN nào?** |
| Thí nghiệm 1: Cầm một tờ giấy giơ lên cao và buông tay |  |  |  |
| Thí nghiệm 2: Sục khí carbon dioxide vào cốc chứa nước vôi trong. |  |  |  |
| Thí nghiệm 3: Quan sát quá trình nảy mầm của hạt đậu |  |  |  |
| Thí nghiệm 4: Chiếu đèn pin vào quả địa cầu |  |  |  |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

**NHÓM:**

**\*Mục tiêu:**

- Phân biệt được các vật sống và vật không sống dựa vào các đặc điểm đặc trưng.

**\*Nhiệm vụ:**

1. Quan sát hình ảnh về các vật trên bảng.

2. Thảo luận cặp đôi, điền từ “có” hoặc “không” để hoàn thành bảng sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Vật** | **Lớn lên** | **Sinh sản** | **Di chuyển** | **Lấy các chất cần thiết** | **Loại bỏ các chất thải** | **Xếp loại** | |
| **Vật sống** | **Vật không sống** |
|  | Tấm pin năng lượng mặt trời |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Đất chua |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Vôi bột |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Áp thấp nhiệt đới |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Kính thiên văn |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Ngôi sao |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Cây rau |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Con bò sữa |  |  |  |  |  |  |  |